

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày: 29-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tôn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Lục Ích Tuân;

2/ Ông Ma Văn Hán;

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Trịnh Văn San - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Nông Tuấn Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 về tội “*Trộm cắp tài sản*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ma Văn M. Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày: 15/12/1993; HKTT: Nhà Rình, Nam Quang, Bảo Lâm, Cao Bằng; nghề nghiệp: trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; họ tên cha: Ma Văn U; Họ tên mẹ: Ma Thị M; anh chị, em ruột: Bị cáo có 03 anh chị em; vợ: Ma Thị H; con: có 02 con; Tiền án: Không có; Tiền sự: ngày 26/5/2021 bị Công an xã Nam Quang, Bảo Lâm xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số: 03/QĐ-XPHC;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 30/3/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt)

2. Họ và tên: Phương Văn Đ. Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 05/6/1997; HKTT: Nhà Làng, Mông Ân, Bảo Lâm, Cao Bằng; nghề nghiệp: trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; họ tên cha: Phương Văn L; họ tên mẹ: Mã Thị H; Anh, chị em ruột: Bị cáo có 03 chị em; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam (trong một vụ án

khác) từ ngày 18/7/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt)

\* Bị hại: Vũ Văn T, sinh ngày 01/01/1990

HKTT: Đon Sài, Mông Ân, Bảo Lâm, Cao Bằng (Vắng mặt có lý do)

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Dương Văn B, sinh ngày 09/10/1987

HKTT: Nà Bon, Mông Ân, Bảo Lâm, Cao Bằng (Có mặt)

2. Thảo A Ch, sinh ngày 15/4/1986

HKTT: Bản Đe, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm, Cao Bằng (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 28/3/2021 Ma Văn M gặp Phương Văn Đ tại chợ Nông Sản thuộc Khu 2, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm. Tại đây Mrủ Đ đi tìm trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng và được Đ đồng ý, Đồng điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 11L1 - 082.04 của Đ chở M theo đường liên xã Mông Ân, Bảo Lâm, đến khoảng 23 giờ cùng ngày cả hai đến địa phận xóm Đon Sài, Mông Ân, Bảo Lâm, nhìn thấy dưới đường có 03 ngôi nhà gần nhau nên dừng lại. Đ ở trên đường canh giới, còn M một mình đi bộ xuống tìm tài sản trộm cắp, M quan sát thấy cạnh ngôi nhà ở giữa có 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu Husqvarna 365, liền trộm mang lên đường và cùng Đ đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường quay ra thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm đến một quán bán tạp hoá thuộc xóm Đon Sài, Mông Ân thì Đ dừng xe để vào mua thuốc lá, tại đây Đ gặp Dương Văn B, Đ nói với B có máy cưa cần bán, B nói đi đến nhà của B ở cách đây khoảng 500m để kiểm tra máy cưa, qua kiểm tra B, Đ, M thoả thuận bán chiếc máy cưa với giá 700.000đ, B trả trước cho M và Đ số tiền 500.000đ, còn lại 200.000đ hẹn đến ngày 29/3/2021 sẽ trả, khi giao dịch mua bán Đ nói với B đây là máy cưa của M. Số tiền bán máy cưa được Đ và M sử dụng vào mục đích mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân.

Ngày 29/3/2021 B đã bán chiếc máy cưa trên cho Thảo A Chạ, trú tại Bản Đe, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm với giá 1.400.000đ. Ngày 30/3/2021 Vũ Văn T phát hiện máy cưa bị mất nên đã đến trình báo vụ việc với Công an xã Mông Ân và gửi đơn trình báo đến Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng.

Tại bản kết luận số 72/KL-HĐĐG ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lâm kết luận: 01 máy cưa nhãn hiệu Husqvarna 365, vỏ màu cam, máy đã qua sử dụng có giá là: 4.447.500đ (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng chẵn). Như vậy Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSBL, ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố các bị cáo Ma Văn M và Phương Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người đúng tội.

\* Ý kiến của người bị hại Vũ Văn T trình bày: tại đơn xin xét xử vắng mặt,

người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì vì tài sản đã nhận lại được, về hình phạt đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

\* Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Dương Văn B: nội dung tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai. Tại Toà hôm nay tôi yêu cầu hai bị cáo hoàn trả lại cho tôi số tiền 500.000đ đã mua máy cưa với hai bị cáo.

\* Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thảo A Ch: nội dung tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai. Tại Toà hôm nay tôi yêu cầu anh Dương Văn B hoàn trả lại cho tôi số tiền 1.400.000đ đã mua máy cưa với anh Bảo.

\* *Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo: Ma Văn M và Phương Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Ma Văn M từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phương Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù.

\* Về trách nhiệm dân sự và án phí: Xử lý theo quy định của Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo: khoảng 21 giờ ngày 28/3/2021 Ma Văn M và Phương Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là chiếc máy cưa nhãn hiệu Husqvarna 365 có giá trị là: 4.447.500đ (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng chẵn) của anh Vừ Văn T tại Đôn Sài, Mông Ân, Bảo Lâm, Cao Bằng và bán lại cho Dương Văn B với giá là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng chẵn), B trả trước cho Đ và M số tiền 500.000đ, còn lại 200.000đ hẹn đến ngày 29/3/2021 sẽ trả.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay Ma Văn M và Phương Văn Đ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên đây của các bị cáo đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân là các con nghiện ma túy, vì hám lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, hai bị cáo đã có sự bàn bạc, cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội khi một bên nảy sinh ý định. Xét về nhân thân, các bị cáo đều có nhân thân xấu, là các đối tượng nghiện, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, riêng đối với bị cáo M ngày 26/5/2021 bị Công an xã Nam Quang, Bảo Lâm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn). Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo, các bị cáo không có khả năng tự cải tạo bản thân, cần thiết cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội vừa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung của pháp luật, các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Sau khi phạm tội, biết không thể trốn tránh trách nhiệm, bị cáo Phương Văn Đ đã ra đầu thú, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

*\* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Các bị cáo Ma Văn M và Phương Văn Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015); Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015); Bị cáo Phương Văn Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

*\* Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, đối với Dương Văn B là người mua lại tài sản trộm cắp mà có với Đ và M, khi mua bán B không biết nguồn gốc và phương thức chiếm đoạt của các bị cáo, và Thào A Ch mua lại máy cưa với Dương Văn B cũng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra xác định không có dấu hiệu tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 11L1-082.04 là xe máy Đ sử dụng để chở M đi trộm cắp tài sản, qua điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Phương Văn L (bố bị cáo Đ). Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên ngày 18/6/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Lợi là có căn cứ.

Đối với 01 máy cưa nhãn hiệu Husqvarna 365, vỏ màu cam, máy đã qua sử dụng, qua điều tra xác định chiếc máy cưa trên là của ông Hoàng Văn P. Nên ngày 09/6/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc máy cưa trên cho ông P quản lý, sử dụng là có căn cứ.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên toà người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Dương Văn B yêu cầu hai bị cáo liên đới bồi thường lại số tiền 500.000đ, các bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của anh B, mỗi bị cáo bồi thường số tiền là 250.000đ. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thảo A Ch yêu cầu anh Dương Văn B hoàn trả lại số tiền đã mua máy cưa với B với số tiền là 1.400.000đ, anh B đồng ý với yêu cầu của anh Ch.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Ma Văn M và Phương Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** các bị cáo Ma Văn Môn và Phương Văn Đông phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2. Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Văn M 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 30/3/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phương Văn Đ 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 18/7/2021.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Các bị cáo Ma Văn M và Phương Văn Đ mỗi bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Dương Văn B số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Dương Văn B hoàn trả lại số tiền là 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn*) cho Thảo A Ch.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án nếu bị cáo chưa bồi thường khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi của số tiền chưa bồi thường theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm bồi thường.

**4. Về án phí:** Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Ma Văn M và Phương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Dương Văn B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào điều 26 Luật thi hành án dân sự: *"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự"*.

Án xử công khai, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Các bị cáo; bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Nam Quang, xã Mông Ân, Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Văn Tôn**